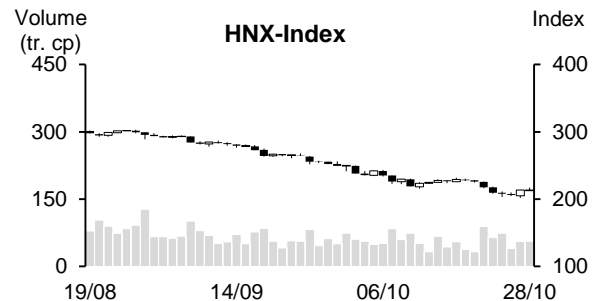
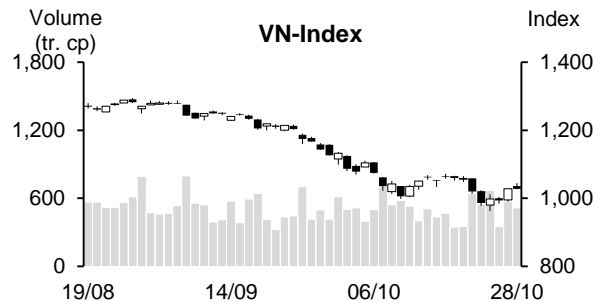


Ngày	Thứ 2 24/10	Thứ 3 25/10	Thứ 4 26/10	Thứ 5 27/10	Thứ 6 28/10	Trung bình
VN-Index	986.15	997.70	993.36	1,028.01	1,027.36	1,006.52
Thay đổi +/-	-33.67	11.55	-4.34	34.65	-0.65	1.51
Thay đổi %	-3.30%	1.17%	-0.44%	3.49%	-0.06%	0.17%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	547.33	670.50	352.50	572.52	515.68	531.71
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	8,984.30	11,043.99	5,856.76	9,536.27	8,668.09	8,817.88
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	73.36	-85.11	-56.71	-168.47	-3,411.61	-729.71
VN30	973.88	991.52	990.41	1,028.50	1,029.49	1,002.76
Thay đổi +/-	-36.69	17.64	-1.11	38.09	0.99	3.78
Thay đổi %	-3.63%	1.81%	-0.11%	3.85%	0.10%	0.40%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	171.06	183.36	77.26	159.87	147.69	147.84
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	3,712.15	4,095.32	1,832.23	3,670.29	3,432.85	3,348.57
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-52.71	-142.76	-113.87	-141.98	-73.49	-104.96
HNX-Index	209.50	208.02	205.95	213.63	213.73	210.17
Thay đổi +/-	-7.91	-1.48	-2.07	7.68	0.10	-0.74
Thay đổi %	-3.64%	-0.71%	-1.00%	3.73%	0.05%	-0.31%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	63.73	73.60	39.40	55.30	55.73	57.55
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	941.43	963.87	568.27	762.40	690.98	785.39
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	23.84	10.78	17.57	9.59	28.02	17.96



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

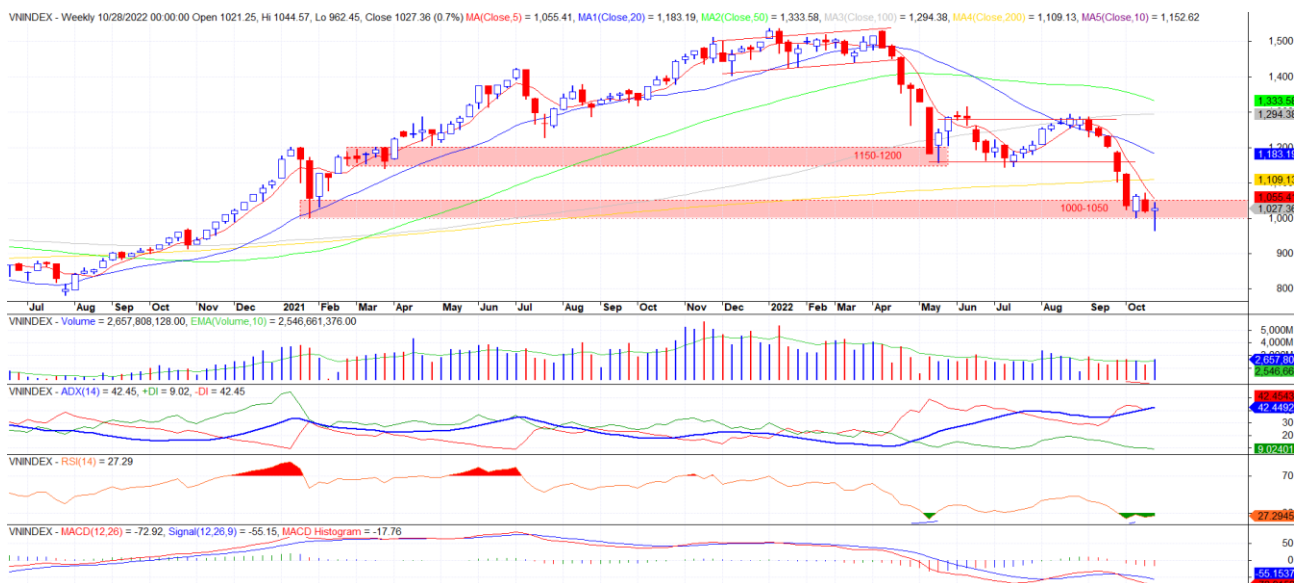
Thị trường trải qua một tuần giao dịch đầy biến động với diễn biến giảm mạnh đầu tuần trước khi quay đầu phục hồi vào cuối tuần. Tuy nhiên, tín hiệu bất đậy chưa thực sự mạnh mẽ khi ghi nhận những phiên tăng giảm điểm đan xen. Đồng thời, thanh khoản thị trường tăng so với tuần trước nhưng vẫn chưa cải thiện nhiều so với mức trung bình cho thấy nhà đầu tư vẫn đang giữ vị thế thăm dò. Về biến động của các nhóm ngành, có sự phân hóa mạnh ở các cổ phiếu trụ. Nhóm ngân hàng dẫn dắt đà tăng cho chỉ số trong bối cảnh nhiều ngân hàng công bố kết quả kinh doanh quý 3 tăng trưởng ấn tượng. Ở chiều ngược lại, cổ phiếu bất động sản tiếp tục chuỗi ngày lao dốc mạnh. Ngoài ra, nhiều nhóm cổ phiếu khác cũng chốt tuần trong sắc đỏ đáng chú ý như dầu khí, chứng khoán, xây dựng.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index đã có tuần tăng điểm trở lại. Sau phiên đầu tuần giảm mạnh thủng đáy 998 thì chỉ số đã nhanh chóng hồi phục vào các phiên tiếp theo. Diễn biến này tạo nên tín hiệu rũ đáy khá tốt, cho khả năng có thể hình thành mẫu hình đảo chiều Hai đáy. Tuy vậy, đến hiện tại, chúng tôi đánh giá chưa có tín hiệu xác nhận tạo đáy, đồng thời chỉ số cũng đang về vùng kháng cự 1050-1070, đi kèm khối lượng sụt giảm dần cho thấy lực cầu mua lên vẫn còn yếu, nên khả năng chỉ số sẽ sớm chịu áp lực điều chỉnh trở lại trong nửa đầu tuần này để test đáy. Tín hiệu có thể một lần nữa rũ đáy (hoặc không), nhưng cần phải thấy biến động nén và khối lượng thu hẹp dần để cho thấy lượng cung yếu đi, ủng

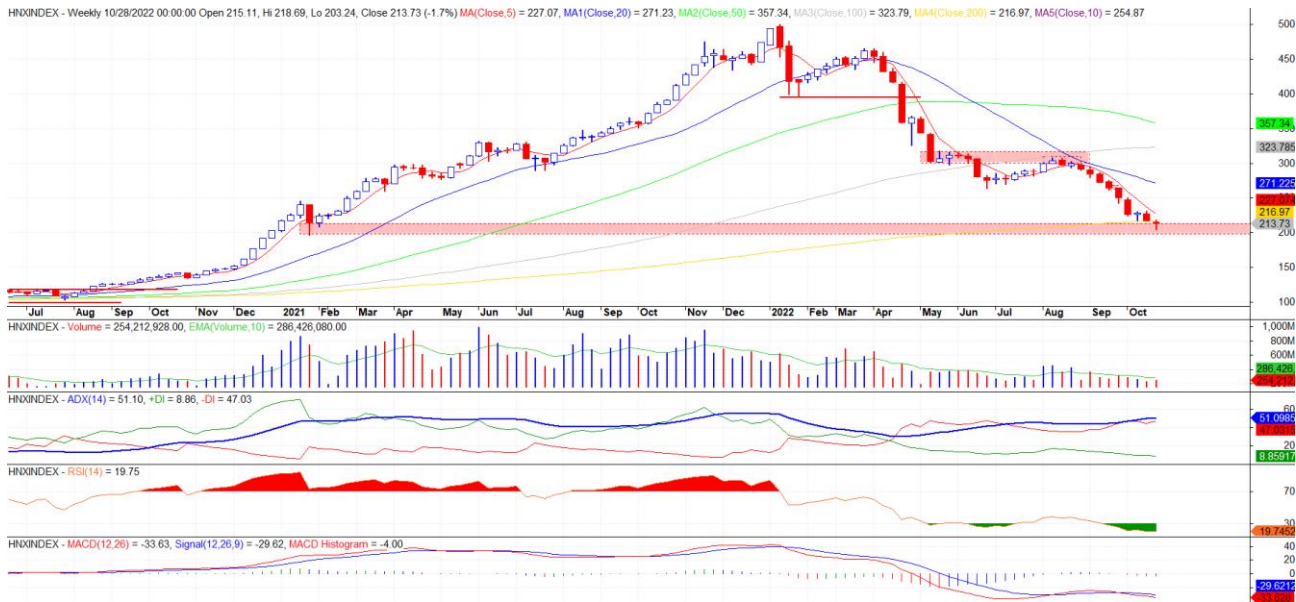
hộ cho kịch bản tạo đáy và bước vào sóng hồi trung hạn. Trường hợp nếu vượt được vùng 1050-1070 thì khả năng quanh 1100 cũng sẽ chịu áp lực giảm trở lại.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index tiếp tục có tuần giảm điểm, tuy vậy tín hiệu tuần có phần khá tích cực với nến rút chân khi về vùng hỗ trợ 200-220 cùng với RSI quá bán sâu dưới 20, cho cơ hội khá cao có thể sớm có nhịp hồi phục tại đây. Trên đồ thị ngày, chỉ số có hai phiên hồi phục vào cuối tuần, tuy vậy tín hiệu lực cầu còn yếu nên chưa đủ để xác nhận tạo đáy. Chỉ số có thể chịu áp lực giảm trở lại test đáy khi về gần cản quanh MA20, nếu tín hiệu test tích cực thì khả năng sẽ bước vào một sóng hồi trung hạn.

HNX-Index



Nhìn chung, chúng tôi đánh giá bức tranh chung vẫn nghiêng về chiều tích cực hơn, khả năng chỉ số đang trong vùng tạo đáy, tuy nhiên vẫn chưa có tín hiệu xác nhận đáy cụ thể. Do đó, chiến lược chung nên theo dõi thêm, chờ tín hiệu xác nhận mới nên hành động.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
VND	11,700	-11.36%	167,313,322
HPG	16,800	-0.59%	122,954,366
STB	16,150	1.25%	98,422,015
SSI	15,900	-1.85%	93,362,995
HAG	9,100	7.06%	68,384,160

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	7,700	1.32%	49,014,053
CEO	12,700	-13.61%	36,727,960
PVS	22,100	0.45%	31,280,116
HUT	16,800	-6.67%	15,585,946
IDC	44,000	1.15%	14,395,317

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
HPG	16,800	-0.59%	2,081.0
VND	11,700	-11.36%	1,919.3
STB	16,150	1.25%	1,523.3
SSI	15,900	-1.85%	1,443.0
DGC	77,400	5.88%	1,354.9

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
PVS	22,100	0.45%	677.8
IDC	44,000	1.15%	613.9
CEO	12,700	-13.61%	448.0
SHS	7,700	1.32%	356.3
HUT	16,800	-6.67%	252.6

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

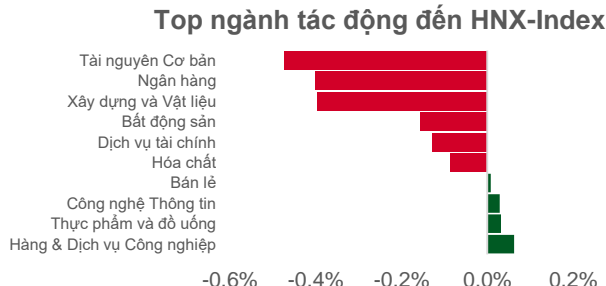
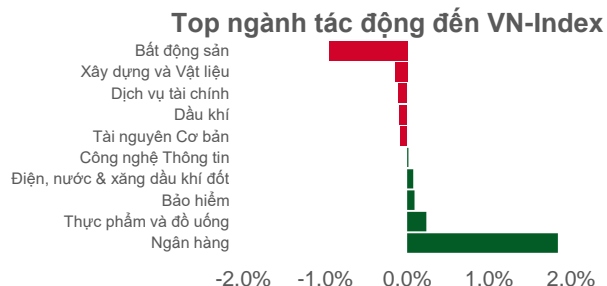
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	71,600	5.29%	0.42%
MSN	83,900	12.17%	0.32%
CTG	24,050	11.09%	0.28%
MBB	17,650	9.63%	0.17%
ACB	22,300	9.31%	0.16%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
THD	42,200	3.43%	0.19%
KSF	75,500	1.21%	0.10%
CDN	27,200	8.80%	0.08%
VCS	51,800	2.37%	0.07%
IDC	44,000	1.15%	0.06%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

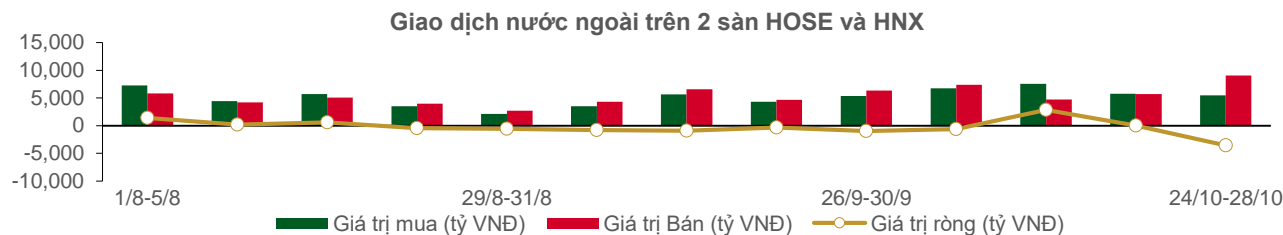
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VHM	44,900	-6.36%	-0.33%
NVL	72,500	-3.33%	-0.12%
SAB	186,100	-3.58%	-0.11%
VIC	55,700	-1.94%	-0.10%
PLX	29,000	-7.94%	-0.08%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
NVB	14,800	-11.38%	-0.40%
VIF	14,400	-10.00%	-0.21%
CEO	12,700	-13.61%	-0.20%
HUT	16,800	-6.67%	-0.16%
L14	38,400	-17.24%	-0.09%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	235.27	5,386.62	343.99	9,035.16	(108.72)	(3,648.54)
HNX	4.06	105.72	0.74	15.93	3.33	89.80
Tổng 2 sàn	239.33	5,492.34	344.73	9,051.09	(105.39)	(3,558.74)



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
MSN	83,900	3,386,188	264.02
VNM	78,000	2,171,800	168.12
FRT	82,000	1,884,000	148.28
VCB	71,600	894,600	62.62
GMD	46,400	1,410,800	62.53

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
IDC	44,000	1,005,800	43.46
PVS	22,100	1,528,400	33.61
PVI	40,300	198,600	7.91
SHS	7,700	203,280	1.51
BVS	16,300	97,500	1.49

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
EIB	39,400	(74,387,900)	(3,340.55)
HPG	16,800	(19,378,200)	(329.37)
VND	11,700	(15,508,200)	(178.22)
STB	16,150	(10,584,000)	(163.84)
KBC	17,800	(8,293,200)	(134.18)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VNC	34,000	(60,000)	(2.03)
HLD	26,000	(75,000)	(1.94)
EVS	12,800	(58,400)	(0.75)
TNG	15,700	(22,900)	(0.36)
BCC	7,800	(38,700)	(0.28)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912